

CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU
THỦY SẢN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : *MĐ...* /CV/SeaSG/2021

V/v: công bố kết quả
ĐHĐCĐTĐN 2021

TP.HCM, ngày *30*. tháng *11*. năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Sài Gòn
 - Mã chứng khoán: SSN
 - Địa chỉ trụ sở: 87 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
 - Điện thoại: (08)73099999
 - Fax: 39310888
 - Người thực hiện công bố thông tin: Đỗ Thị Hồng
- Nội dung thông tin công bố:
Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Sài Gòn công bố Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty: www.seaprodexsg.com vào ngày *30*. tháng *11*. năm 2021, tại hộp thư điện tử công ty info@seaprodexsg.com đến địa chỉ: congbothongtin@ssc.gov.vn; quanlyphathanh@ssc.gov.vn; dangkygiaodich01@gmail.com và gửi trực tiếp ấn phẩm qua đường bưu điện.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP



Số: 02/NQ-DHĐCĐ-2021

TP. HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, phiên họp ngày 29/11/2021;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nội dung quyết nghị

1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban Tổng giám đốc.
2. Thống nhất thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
3. Thống nhất thông qua Báo cáo Ban kiểm soát hoạt động kinh doanh năm 2020 và Phương hướng năm 2021.
4. Thống nhất thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020 theo tờ trình 01/TTr/SeaSG/2021
5. Thống nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo tờ trình 02/TTr/SeaSG/2021
6. Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 theo tờ trình 03/TTr/SeaSG/2021
7. Thống nhất thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021.

8. Thống nhất thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021
9. Thống nhất thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021
10. Thống nhất thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty theo tờ trình 05/TTr/SeaSG/2021
11. Thống nhất thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 theo tờ trình 06/TTr/SeaSG/2021.
12. Thông qua ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nhiệm vụ theo tờ trình 07/TTr/SeaSG/2021

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 giao cho Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức chi đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện nội dung Nghị quyết này, có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu HC.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2021
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TRẦN DUY BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Tel : (08) 73099999 - Fax: (08) 39310888

Website: seaprodexsg.com - Email: info@seaprodexsg.com

Số: 02/BB/DIĐCĐ-2021

TP. HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

I. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn số 0301261975 đăng ký lần đầu ngày 07/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 18/04/2019 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp.

Địa chỉ trụ sở: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 08.73099999 - Fax: 08.39310888

II. Thời gian tiến hành cuộc họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 00, Thứ Hai, ngày 29/11/2021.

III. Địa điểm diễn ra cuộc họp:

Địa điểm trực tiếp: 106 Đường số 34, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp.HCM

Địa điểm trực tuyến: tham dự theo đường dẫn gửi qua email của cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền

IV. Thành phần tham dự và Chủ tọa cuộc họp:

Chủ tọa cuộc họp: Ông TRẦN DUY BÌNH – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thành phần tham dự: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc; cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền theo Danh sách cổ đông chốt ngày 29/10/2021 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

V. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

- Ban Tổ chức tiến hành đón tiếp đại biểu tham dự đại hội.

- Tính đến 08g30 có mặt 11 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền tham dự trực tiếp, đại diện cho 28.466.005 cổ phần, chiếm tỉ lệ 71,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; có mặt 0 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền tham dự trực tuyến, đại diện 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- Ban Thẩm tra tư cách đại biểu tiến hành thẩm tra tư cách đại biểu.

VI. Thủ tục khai mạc đại hội

Ông Nguyễn Đặng Chí Thành – Thay mặt BTC điều khiển phần nghi thức khai mạc Đại hội.



Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu kiêm Ban kiểm phiếu cho Đại hội:

1. Bà TRẦN THỊ MAI THU – Trưởng Ban
2. Ông DƯƠNG HỮU PHÚC – Thành viên
3. Ông NGUYỄN LÊ PHAN – Thành viên

Biểu quyết thông qua danh sách Ban thẩm tra tư cách đại biểu kiêm Ban kiểm phiếu Đại hội: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

Đại hội tiến hành giới thiệu danh sách và bầu Đoàn Chủ tịch:

1. Ông TRẦN DUY BÌNH - Chủ tịch HĐQT
2. Ông LẠI TÂN CANG - Tổng Giám đốc
3. Ông NGUYỄN TRỌNG TRÍ - Trưởng BKS

Biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

Để giúp việc cho Đoàn chủ tịch, Đại hội giới thiệu danh sách nhân sự Ban thư ký:

1. Bà NGUYỄN THỊ VỸ PHƯƠNG - Thư ký Đại hội
2. Bà THÁI THỊ TIÊN TUYÊN - Thư ký Đại hội

Biểu quyết thông qua danh sách Ban thư ký của Đại hội: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

Ban Thẩm tra tư cách đại biểu công bố kết quả thẩm tra tư cách đại biểu (biên bản đính kèm):

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời họp là 1.149 cổ đông, đại diện cho 39.600.000 cổ phần có quyền biểu quyết
- Tính đến 8g30 có mặt 11 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền tham dự trực tiếp, đại diện cho 28.466.005 cổ phần, chiếm tỉ lệ 71,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đủ tư cách tham dự Đại hội. Trong đó bao gồm 5 cổ đông, đại diện cho 18.795.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 47,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và 6 đại diện cổ đông ủy quyền, đại diện cho 9.670.605 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Không có cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền tham gia trực tuyến.

Đại hội tiến hành công bố chương trình nghị sự (văn bản đính kèm).

Biểu quyết thông qua chương trình nghị sự của Đại hội: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

Đại hội công bố Quy chế làm việc (văn bản đính kèm).

Biểu quyết thông qua chương trình nghị sự của Đại hội: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

VII. Đoàn Chủ tịch trình bày các báo cáo, tờ trình trước Đại hội

1. Ông Nguyễn Đặng Chí Thành đại diện Ông Lại Tấn Cang (Tổng Giám đốc) trình bày kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 (văn bản đính kèm).
2. Ông Nguyễn Đặng Chí Thành đại diện Ông Trần Duy Bình (Chủ tịch HĐQT), đọc Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và Kế hoạch 2021 (văn bản đính kèm).
3. Ông Nguyễn Đặng Chí Thành đại diện Ông Nguyễn Trọng Trí (Trưởng BKS) trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2020 và phương hướng năm 2021 (văn bản đính kèm)
4. Ông Nguyễn Đặng Chí Thành đại diện HĐQT và Ban kiểm soát trình bày tóm tắt các tờ trình sau:
 - Kết quả sản xuất kinh doanh 2020 và phân phối lợi nhuận 2020 theo tờ trình 01/TTr/SeaSG/2021
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo tờ trình 02/TTr/SeaSG/2021.
 - Báo cáo tài chính kiểm toán 2020 theo tờ trình 03/TTr/SeaSG/2021.
 - Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế nội bộ Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021.
 - Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty theo tờ trình 05/TTr/SeaSG/2021.
 - Mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 theo tờ trình 06/TTr/SeaSG/2021.
 - Ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nhiệm vụ theo tờ trình 07/TTr/SeaSG/2021(văn bản đính kèm).

VIII. Các cổ đông tiến hành biểu quyết bằng phiếu biểu quyết

Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết theo quy chế làm việc của Đại hội.

Ban kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết.

IX. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu - Hội trường nghỉ giải lao

X. Thảo luận:

Đoàn Chủ tịch xin ý kiến của cổ đông về các báo cáo, các tờ trình.

Cổ đông nhất trí với các báo cáo và tờ trình và không có ý kiến gì khác.

Phản chất vấn và trả lời trong cuộc họp Đại hội:

1. Tình hình khắc phục và phương án để phát triển kinh doanh do dịch bệnh ảnh hưởng trong thời gian vừa qua. Tiến độ thực hiện dự án Centa Park Ông Lại Tấn Cang – Tổng giám đốc đã trả lời và giải trình trước Đại hội.
2. Một số câu hỏi khác của cổ đông yêu cầu trả lời bằng văn bản, Đoàn chủ tọa sẽ gửi văn bản đến cổ đông sau Đại hội

XI. Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

Bà TRẦN THỊ MAI THU thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết đối với các vấn đề trong nội dung đại hội:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban Tổng giám đốc

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

3. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát hoạt động kinh doanh năm 2020 và Phương hướng năm 2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh 2020 và phân phối lợi nhuận 2020 theo tờ trình 01/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo tờ trình 02/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

6. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2020 theo tờ trình 03/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

7. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

8. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

9. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

10. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty theo tờ trình 05/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

11. Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 theo tờ trình 06/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

12. Thông qua ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nhiệm vụ theo tờ trình 07/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

XII. Nội dung kết quả cuộc họp:

1. Thông qua nội dung của 03 Báo cáo nêu trên.

2. Thông qua nội dung của 07 Tờ trình nêu trên.

Ban thư ký đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông dự thảo Biên bản đại hội và dự thảo Nghị quyết để đại hội thông qua. Cổ đông biểu quyết với kết quả: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

Đại hội cổ đông thống nhất thông qua nội dung của dự thảo Biên bản và Nghị quyết của đại hội.

Ông Nguyễn Đăng Chí Thành điều khiển nghi thức bế mạc đại hội.

Biên bản họp được lập thành năm (05 bản)

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 g 30 ngày 29 tháng 11 năm 2021.



CHỦ TỌA ĐOÀN

BAN THƯ KÝ

Ông Trần Duy Bình

Bà Nguyễn Thị Vỹ Phương

Ông Lại Tấn Cang

Bà Thái Thị Thanh Tuyên

Ông Nguyễn Trọng Trí



SEAPRODEX SAI GON

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM

Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888

Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn;
- Căn cứ việc kiểm tra tư cách đại biểu và Danh sách đăng ký cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2021 Công ty cổ XNK Thủy sản Sài Gòn;.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại 106 Đường số 34, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp.HCM, Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chúng tôi gồm 3 thành viên:

1. Bà Trần Thị Mai Thu – Trưởng ban
2. Ông Dương Ily Phúc – Thành viên
3. Ông Nguyễn Lê Phan – Thành viên

Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự Đại hội công bố kết quả kiểm tra như sau:

- Tính đến 8 giờ 30 phút ngày 29/11/2021 Công ty có vốn Điều lệ là 39.600.000 cổ phần, tương đương 396 tỷ đồng. Hiện Công ty có 03 cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên sở hữu 15.138.100 cổ phần chiếm 38,23 % vốn Điều lệ và 1146 cổ đông khác sở hữu 24.461.900 cổ phần chiếm 61,77 % vốn Điều lệ.

- Kết quả kiểm tra tư cách đại biểu:

+ Tham gia Đại hội cổ đông gồm 11 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền đại diện cho 28.466.005 cổ phần. Số đại biểu đủ tư cách tham gia đại hội là : 11 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền, sở hữu và đại diện sở hữu cho 28.466.005 cổ phần. Trong đó:

- Số đại biểu đủ tư cách tham gia đại hội trực tiếp là : 11 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền, sở hữu và đại diện sở hữu cho 28.466.005 cổ phần. Bao gồm: 05 cổ đông, đại diện cho 18.795.400 cổ phần và 06 đại diện cổ đông ủy quyền, đại diện cho 9.670.605 cổ phần

- Số đại biểu đủ tư cách tham gia đại hội trực tuyến là : 0 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 0 cổ phần

+ Tỷ lệ cổ phần tham dự trên (/) tổng cổ phần đã phát hành của Công ty: 71,88 %. Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần tham dự trực tiếp trên (/) tổng cổ phần đã phát hành của Công ty: 71,88%

- Tỷ lệ cổ phần tham dự trực tuyến trên (/) tổng cổ phần đã phát hành của Công ty: 0%

Theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành và theo Điều lệ của Công ty cổ phần XNK Thủy sản Sài Gòn, Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Sài Gòn đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

TRƯỞNG BAN



Trần Thị Mai Thu

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần XNK Thủy Sản Sài Gòn.
- Căn cứ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần XNK Thủy Sản Sài Gòn đã được Đại hội thông qua.

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 00 ngày 29/11/2021 tại 106 Đường số 34, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp.HCM, TP.HCM, Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Sài Gòn đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết những vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

Thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Bà Trần Thị Mai Thu | - Trưởng ban |
| 2. Ông Dương Hỷ Phúc | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Lê Phan | - Thành viên |

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu, kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số lượng cổ đông có quyền tham dự Đại hội: 1.149
- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 39.600.000
- Tổng số lượng cổ đông tham dự và đại diện cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội: 11, trong đó:
 - Số lượng cổ đông tham dự và đại diện cổ đông ủy quyền tham dự trực tiếp là: 14
 - Số lượng cổ đông tham dự và đại diện cổ đông ủy quyền tham dự trực tuyến là : 0
- Số lượng cổ đông tham dự Đại hội: 08
- Số lượng đại diện cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội: 06
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 28.482.420 cổ phần, trong đó:
 - Số lượng cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền biểu quyết trực tiếp là: 14
 - Số lượng cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền biểu quyết trực tuyến là : 0

I. SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT:

STT	Nội dung	Số lượng phiếu	Số lượng cổ phần	Số lượng quyền biểu quyết

	Số phiếu biểu quyết phát ra	14	28.482.420	28.482.420
	Trong đó:			
1	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tiếp</i>	14	28.482.420	28.482.420
	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tuyến</i>	0	0	0
	Số phiếu biểu quyết thu về	14	28.482.420	28.482.420
	Trong đó:			
2	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tiếp</i>	14	28.482.420	28.482.420
	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tuyến</i>	0	0	0
	Số phiếu biểu quyết hợp lệ	14	28.482.420	28.482.420
	Trong đó:			
3	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tiếp</i>	14	28.482.420	28.482.420
	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tuyến</i>	0	0	0
	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0	0
	Trong đó:			
4	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tiếp</i>	0	0	0
	<i>Số lượng phiếu biểu quyết trực tuyến</i>	0	0	0

II. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI:

1. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng, nhiệm vụ năm 2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

4. Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020 theo tờ trình 01/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo tờ trình 02/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

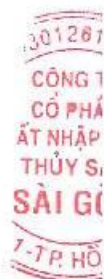
6. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 theo tờ trình 03/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp..

7. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:



- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

8. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

9. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty theo tờ trình 04/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

10. Thông qua Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty theo tờ trình 05/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

11. Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 theo tờ trình 06/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

12. Thông qua ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nhiệm vụ theo tờ trình 07/TTr/SeaSG/2021

Biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành là 28.482.420 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến và có ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

Ban kiểm phiếu cam kết sự trung thực và chính xác của Biên bản này.
Biên bản kiểm phiếu kết thúc vào lúc 10 g 00 cùng ngày.

BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Lê Phan


Trần Thị Mai Thu

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CHỦ TỌA ĐOÀN**



Trần Duy Bình

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN NGÀY 29/11/2021

Thời gian: 7h30, thứ Hai, ngày 29 tháng 11 năm 2021

Địa điểm: 106 Đường số 34, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp.HCM

Thời gian	Nội dung chương trình
Từ 0h00 ngày 09/11/2021 đến 24h00 ngày 24/11/2021 Từ 7h30 ngày 27/11/2021 đến 8h30 ngày 29/11/2021	Trường hợp: Đăng ký tham dự trực tuyến
	- Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, ủy quyền tham dự trực tuyến Đại hội
	- Cổ đông đăng nhập theo đường dẫn gửi vào email xác thực của cổ đông đã đăng ký kiểm tra lại đường truyền, theo dõi Phiên họp chính thức
8h00 - 8h30	Trường hợp: Cổ đông tham dự trực tiếp
	- Đón tiếp cổ đông và khách mời
	- Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCD
	- Phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho cổ đông
8h30 - 9h00	Khai mạc Đại hội
	- Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội
	- Thông qua quy chế làm việc, chương trình Đại hội
	- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký điều hành phiên họp ĐHĐCD
9h00 - 10h15	Trình bày các báo cáo, tờ trình và thảo luận, biểu quyết
	- Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021
	- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng, nhiệm vụ năm 2021
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

	Tờ trình xin ý kiến biểu quyết thông qua các nội dung:
	<ul style="list-style-type: none"> • Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020 • Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 • Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 • Phê duyệt Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế Nội bộ Công ty <ul style="list-style-type: none"> - Điều lệ Công ty - Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty - Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị • Phê duyệt Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty • Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 • Thông qua ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nhiệm vụ
	Đại hội thảo luận
	Biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến tại Đại hội
	Bỏ phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu bầu cử
10h15 - 10h45	Nghỉ giải lao
10h45 - 11h00	Công bố kết quả biểu quyết, kết quả kiểm phiếu
11h00 - 11h30	Kết thúc Đại hội
	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
	Bế mạc Đại hội

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC



ĐỖ THỊ HỒNG

DỰ
THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội, là ngày 29/10/2021.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu...) và Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự Đại hội). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có). Đối với cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến vui lòng thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông trực tuyến và các hướng dẫn, thủ tục tham gia theo đường dẫn website Công ty: <http://seaprodexsg.com/d/dai-hoi-co-dong/>



- Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu kín.

- Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức chỉ định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

3. Chủ tọa có thể hoãn họp đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

4. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

5. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn.

6. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Thư ký Đại hội để Đại hội thông qua. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu giữ tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Trường hợp Đại hội không đủ Điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình. Thư ký Đại hội sẽ ghi nhận lại tất cả ý kiến của cổ đông vào biên bản họp. Ban Tổ chức Đại hội phát cho cổ đông phiếu biểu quyết có ghi các nội dung cần lấy ý kiến theo thứ tự từ 1 đến hết. Ở từng nội dung sẽ có các phương án biểu quyết như sau:

- Tán thành
- Không tán thành
- Không có ý kiến

Ở từng nội dung cần lấy ý kiến, cổ đông đánh dấu X vào ô mình muốn biểu quyết.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại ĐHĐCĐ thực hiện theo hình thức tính bằng số điểm biểu quyết. Một (01) cổ phần được quyền biểu quyết khi tham gia biểu quyết được tính bằng một (01) điểm biểu quyết.

2. Nguyên tắc thông qua:

a. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại Đại hội.

b. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty;
- Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.



c. Trừ các trường hợp trên và quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu tối thiểu năm mươi một phần trăm (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 Chương 9 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn ngày 22 tháng 11 năm 2021.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



ĐỖ THỊ HỒNG

Tp. HCM, ngày 08 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

(Tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2021)

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Ban Tổng Giám đốc xin trân trọng báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ Phần XNK Thủy sản Sài Gòn trong năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 như sau:

PHẦN I **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020**

I. Tình hình chung

Năm 2020 là một năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển các dự án bất động sản. Các vướng mắc do các nguyên nhân khách quan khiến việc thực hiện thủ tục pháp lý cho các dự án bị chậm hơn so với dự kiến. Việc này gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai xây dựng các dự án khu phức hợp chung cư và thương mại của Công ty. Do vậy, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận không đạt được kết quả như kế hoạch đề ra.

Với lợi thế sẵn có là quản lý một số nhà xưởng, mặt bằng nằm ở vị trí thuận lợi, trong năm 2020, Công ty tiếp tục tận dụng triệt để các mặt bằng này để khai thác hợp tác kinh doanh, mang lại nguồn doanh thu ổn định.

Thuận lợi :

- Được sự thống nhất chủ trương từ HĐQT – các cổ đông và Ban điều hành Công ty trong việc định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Nằm trong tay quỹ đất lớn tại các vị trí đắc địa, ở trung tâm các quận cùng với một đội ngũ giàu kinh nghiệm trong việc phát triển dự án bất động sản nên Công ty có nhiều thuận lợi để dàng khai thác dịch vụ cho thuê, hợp tác kinh doanh phát triển dự án.

Khó khăn :

- Do nhiều yếu tố khách quan nên việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với các khu đất mà công ty quản lý bị kéo dài, từ đó việc triển khai các dự án bất động sản chậm trễ, làm mất đi cơ hội kinh doanh.

- o Nguồn vốn kinh doanh hạn chế nên không có điều kiện trong việc quảng bá, mở rộng thị phần.

II. Về kết quả thực hiện năm 2020 :

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020	%THỰC HIỆN/ KẾ HOẠCH
1/ TỔNG DOANH THU	VNĐ	30.000.000.000	51.364.998.650	171,22%
Trong đó :				
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		22.000.000.000	40.431.967.155	183,78%
- Doanh thu hoạt động tài chính		5.000.000.000	8.475.029.710	169,50%
2/ LỢI NHUẬN SAU THUẾ		3.000.000.000	57.866.715	1,93%

Một số đánh giá về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và các mặt hoạt động khác của công ty trong năm 2020:

✦ Doanh thu và lợi nhuận năm 2020:

Năm 2020, doanh thu thực hiện đạt 171,22% so với kế hoạch đề ra, nhưng đó thật sự là nỗ lực lớn trong quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc. Hoạt động chính trong năm 2020 của Công ty vẫn là tận dụng các mặt bằng hiện có để hợp tác kinh doanh và nguồn vốn nhân rồi cho hoạt động đầu tư tài chính. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2020 đạt 40,43 tỷ đồng, tăng 146% so với doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2019. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính không tăng nhiều do các dự án hợp tác kinh doanh chậm triển khai và lợi nhuận ghi nhận vào cuối kỳ dự án đang hợp tác.

✦ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

- Dự án Centa Park tại 678 Âu Cơ, P.14, Quận Tân Bình, Tp.HCM do vướng mắc trong việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý nên tiến độ triển khai chậm hơn so với kế hoạch.
- Khu đất 665-667 Lò Gốm và 1534 Võ Văn Kiệt, Quận 6 tiếp tục được khai thác hợp tác kinh doanh trong thời gian chờ hoàn thành hồ sơ pháp lý để triển khai dự án.
- Khu đất tại số 67 Phú Viên, Gia Lâm, Hà Nội tiếp tục hợp tác kinh doanh và tạo nguồn thu ổn định.

- Công ty đã và đang thực hiện việc góp vốn hợp tác đầu tư phát triển dự án số 6 Phạm Phú Thứ. Công ty đã chuyển tổng số tiền 731 tỷ đồng cho 3 đối tác đang triển khai dự án này.

✦ **Công tác quản lý và điều hành công ty:**

- Thực hiện công tác quản lý, điều hành tuân thủ pháp luật Nhà nước và Nghị quyết HĐQT của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc cũng đã ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế, các Hợp đồng hợp tác kinh doanh trên nguyên tắc các bên cùng có lợi, tránh rủi ro, phù hợp Luật doanh nghiệp và các quy định khác, trên cơ sở đó ngoài việc tạo ra lợi nhuận cũng đã đã giúp cho việc bảo toàn nguồn vốn của Công ty.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy hoạt động phù hợp với tình hình thực tế, bố trí nhân sự đúng người đúng việc, từ đó góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả công việc.
- Thực hiện tốt chính sách nhà nước và quy chế công ty, bảo đảm quyền lợi của người lao động, có thu nhập ổn định, được hưởng đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, thai sản, ốm đau, chế độ thôi việc, nghỉ phép,

PHẦN II

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2020

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 14 của Điều lệ Công ty quy định về thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Công ty kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết, số liệu cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	THÀNH TIỀN (VND)
1.Tổng doanh thu	51.364.998.650
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	40.431.967.155
Doanh thu hoạt động tài chính	8.475.029.710
Thu nhập khác	2.458.001.785
2.Tổng chi phí	51.073.225.715
Chi phí giá vốn bán hàng	31.181.957.571
Chi phí bán hàng	0
Chi phí quản lý DN	11.940.861.611
Chi phí tài chính	417.843.848
Chi phí khác	7.532.562.685



3.Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	5.366.333.835
Lợi nhuận khác	-5.074.560.900
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	233.906.220
4.Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	57.866.715

PHẦN III
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Mục tiêu:

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển dự án Centa Park tại 678 Âu Cơ, Quận Tân Bình và triển khai lên phương án phát triển các dự án tại các khu đất hiện có.
- Khai thác có hiệu quả các mặt bằng hiện có của SSN tại Lò Gò, Võ Văn Kiệt, Quận 6 và Phú Viên, Long Biên, Hà Nội.
- Về hoạt động tài chính: tiếp tục các hoạt động mua bán, chuyển nhượng cổ phiếu, cho thuê tài chính trong điều kiện thực tế, đảm bảo hiệu quả và bảo toàn vốn.
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc hợp tác đầu tư xây dựng dự án số 6 Phạm Phú Thứ với các đối tác. Ngoài ra, Công ty sẽ mở rộng thêm quỹ đất thông qua hình thức hợp tác đầu tư để phát triển các dự án bất động sản khác.
- Do các khó khăn vì dịch Covid 19 mang lại, Công ty sẽ xem xét, cân nhắc cân trọng đầu tư vào các dự án mới. Lên kế hoạch cắt giảm hạn chế tối đa chi tiêu chi phí để vượt qua các khó khăn chung hiện nay
- Kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận:
 - ✓ Doanh thu: 30.000.000.000đ
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế: 2.000.000.000đ

2. Nhóm giải pháp:

- **Giải pháp về kinh doanh:**
 - ✓ Tối đa hóa nguồn thu từ việc hợp tác kinh doanh trên các mặt bằng hiện có.
 - ✓ Triển khai các kế hoạch marketing, quảng bá thương hiệu.
 - ✓ Đào tạo nhân sự chất lượng và chuyên nghiệp; chính sách đãi ngộ tốt để thu hút nhân tài.
- **Giải pháp về tài chính:**
 - ✓ Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.

- ✓ Chuẩn hóa các quy trình trong công tác tài chính kế toán nhằm tăng hiệu quả quản lý tài chính.
- ✓ Tăng cường quan hệ với các tổ chức tín dụng, các quỹ đầu tư để có thể huy động vốn kịp thời phát triển các dự án.
- ✓ Phát hành thêm cổ phần mới để tăng vốn điều lệ bổ sung vốn kinh doanh
- **Giải pháp về quản lý và phát triển dự án:**
 - ✓ Tận dụng nguồn kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn từ ban cố vấn, nguồn lực, lợi thế từ các đối tác chiến lược để triển khai dự án có hiệu quả.
 - ✓ Đánh giá và cập nhật danh sách đối tác chiến lược, nhà cung cấp, nhà thầu tư vấn, xây dựng. Tìm kiếm các nhà thầu có đủ năng lực thi công có giá cạnh tranh.
- **Giải pháp về công tác nhân sự và đào tạo:**
 - ✓ Hoàn thiện chính sách phát triển nguồn nhân lực, các chính sách lương, đánh giá thi đua khen thưởng.
 - ✓ Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn cao, có khả năng lãnh đạo và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

Trên đây là báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Phương hướng hoạt động 2021, Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

TỔNG GIÁM ĐỐC



LẠI TẤN CANG

Tp. HCM, ngày 04 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 & KẾ HOẠCH NĂM 2021

(Tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2021)

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động, công tác của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần XNK Thủy sản Sài Gòn trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2020

1. Sản xuất kinh doanh (Thực hiện so với kế hoạch):

(Xin xem đính kèm Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán)

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2020	%THỰC HIỆN/ KẾ HOẠCH
1/ TỔNG DOANH THU	VND	30.000.000.000	51.364.998.650	171,22%
Trong đó :				
- HKKD dịch vụ cho thuê mặt bằng		22.000.000.000	40.431.967.155	183,78%
- Bán hàng		0	0	
- Hoạt động tài chính		5.000.000.000	8.475.029.710	169,50%
- Thu nhập khác		0	2.458.001.785	
2/ LỢI NHUẬN SAU THUẾ		3.000.000.000	57.866.715	1,93%

- Năm 2020, tổng doanh thu thực hiện đạt 171,22% so với kế hoạch đề ra; phần lớn do doanh thu từ hoạt động tài chính giảm, doanh thu bán hàng không thực hiện được do những khó khăn vướng mắc trong việc hoàn thiện thủ tục pháp lý dẫn đến tiến độ triển khai dự án bị chậm trễ. Lợi nhuận sau thuế cũng chỉ đạt 1,93% so với kế hoạch.





SEAPRODEX SAI GON

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM

Tel: (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888

Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

2. Công tác đầu tư:

- Năm 2020 là năm vẫn còn khó khăn cho công tác đầu tư. Dự án Centa Park đã được cấp Giấy chứng nhận chấp thuận chủ đầu tư, nhưng còn vướng mắc các thủ tục pháp lý khác nên tiến độ xây dựng thi công dự án bị chậm trễ.
- Các mặt bằng khác (1534 Võ Văn Kiệt; 665-667 Lò Gò, Q.6 TP. HCM, mặt bằng Phú Viên, q. Long Biên, Tp Hà Nội): hiện nay công ty vẫn đang tận dụng khai thác hợp tác kinh doanh để mang lại hiệu quả cho Công ty trong khi chưa triển khai dự án.
- Công ty đã thực hiện việc hợp tác đầu tư với 3 đối tác để phát triển dự án số 6 Phạm Phú Thứ, tổng số vốn chuyển giao là 731 tỷ đồng.

II. Đánh giá tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác quản trị của HĐQT:

- Năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác điều chuyển nhân sự hợp lý, tận dụng nguồn nhân lực sẵn có, bố trí công việc phù hợp, không lãng phí, từ đó nâng cao năng suất làm việc, giúp cho thu nhập của người lao động được ổn định và tăng dần qua từng năm. Mặt khác, HĐQT cũng quan tâm đến các vấn đề khác như BHXH, BHYT, chi đạo Ban điều hành thực hiện đúng chính sách của Nhà nước, tạo điều kiện cho người lao động ngày càng gắn bó với Công ty.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. Công tác tổ chức:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức từ HĐQT, BDH, các phòng ban, chi nhánh trực thuộc, lựa chọn cán bộ, đội ngũ lãnh đạo thực sự có năng lực, tâm huyết với Công ty.
- Bố trí lao động phù hợp năng lực và sở trường của mỗi người; tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động.
- Giám sát chặt chẽ quy trình đánh giá công việc và xếp loại khen thưởng cho cá nhân, tập thể.
- Thường xuyên thực hiện công tác tái cơ cấu một cách toàn diện theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, giải quyết chế độ thôi việc cho những người không phù hợp và không đảm trách được nhiệm vụ của công ty giao.
- Xử lý nghiêm các trường hợp lãnh đạo, cán bộ thiếu trách nhiệm trong công việc gây thiệt hại cho Công ty.

II. Công tác đầu tư và Sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện việc tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện phát triển các dự án số 6 Phạm Phú Thứ & 216 Quốc lộ 1K, Linh xuân, Thủ Đức

- Thực hiện dự án Centa Park theo đúng tiến độ, nhanh chóng tạo dòng tiền nhằm bổ sung nguồn vốn kịp thời cho Dự án.
- Đẩy nhanh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý các mặt bằng mà công ty đang quản lý, chuyển đổi mục đích sử dụng phù hợp với quy hoạch của Nhà nước.
- Tiếp tục khai thác có hiệu quả các khu đất mà công ty đang quản lý trong khi chờ thực hiện dự án đầu tư hoặc chuyển đổi mục đích.
- Tình hình dịch bệnh Covid 19 đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của công ty, các nguy cơ dần dần chuyển hóa thành khó khăn và ngày càng rõ rệt, tác động thẳng vào lĩnh vực kinh doanh của công ty. Trước tình hình khó khăn ngay trước mắt, công ty sẽ hạn chế, cân nhắc cẩn thận đầu tư vào các dự án mới, xem xét cắt giảm chi tiêu giảm chi phí để từng bước vượt qua khó khăn chung của thị trường
- **Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:**
 - ✓ Doanh thu: 30.000.000.000 đồng
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế: 2.000.000.000 đ

III. Công tác quản lý:

- Tiếp tục giám sát hoạt động của Ban Giám đốc về quản lý, vận hành Công ty theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật.
- Quán triệt đến từng bộ phận trong công ty tuân thủ Điều lệ công ty, chủ trương của HĐQT thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành, tiết kiệm mọi chi phí không cần thiết .
- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện các Hợp đồng kinh tế, tránh rủi ro và không để phát sinh công nợ.
- Xây dựng kế hoạch sát thực tế, tránh xây dựng kế hoạch cho có hình thức.
- Ủng hộ và khen thưởng kịp thời những cán bộ, nhân viên công ty có sáng kiến trong công tác quản lý nhằm giúp công ty tăng doanh thu, giảm chi phí, đạt hiệu quả kinh doanh tối ưu.

❖ **Giải pháp thực hiện:**

- Bố trí nhân sự đúng người đúng việc, khai thác tốt nhất năng lực nhân viên, thực hiện nghiêm chỉnh quy trình đánh giá công việc và chế độ khen thưởng.
- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ CB, nhân viên để đáp ứng tốt nhất yêu cầu của Công ty trong tình hình thực tế.
- Sử dụng đa dạng các kênh thông tin nhằm thu hút khách hàng tiềm năng, nhất là trong hoạt động kinh doanh bất động sản.



- Đa dạng hóa nguồn vốn hoạt động, huy động từ các nguồn khác như: CB, nhân viên công ty, các khách hàng, đối tác nhằm chủ động trong kinh doanh, không lệ thuộc vào nguồn vốn vay ngân hàng.
- Tìm hiểu kỹ các khách hàng, đối tác trước khi ký Hợp đồng nhằm tránh rủi ro, bảo đảm an toàn vốn cho cổ đông.
- Không chạy theo doanh số, giao dịch và ký kết các Hợp đồng phù hợp với khả năng và điều kiện thực tế của Công ty.
- Tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của HĐQT, Ban Kiểm soát để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật Nhà nước, đúng chủ trương của Công ty, an toàn và hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về Kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021. HĐQT Công ty xin được gửi tới toàn thể Quý Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, thịnh vượng và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN DUY BÌNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG 2021

- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Sài Gòn;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty lập, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.HCM ngày 30 tháng 03 năm 2021;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 kết quả hoạt động của Ban trong năm 2020 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Năm 2020, BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triển khai việc kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty, cụ thể như sau :

- Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành, kiểm tra Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị (HDQT).
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ mà Công ty đã ban hành trong năm.
- Tham dự đầy đủ cuộc họp của HDQT công ty về kế hoạch SXKD hàng quý, hàng năm và đã có những ý kiến đóng góp và những vấn đề cần lưu ý đối với hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, phương án hợp tác kinh doanh, việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc quản lý, điều hành của HDQT và Ban Tổng Giám Đốc theo đúng Nghị quyết của HDQT và điều lệ của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty.



II. DÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

Trên cơ sở các tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty do HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, các phòng ban của Công ty cung cấp, Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, các thành viên BKS đã thực hiện công việc kiểm tra, xem xét và đưa ra đánh giá như sau :

A- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2020 & TÀI CHÍNH CÔNG TY

A.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ:

DVT: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH so KH
1	Tổng doanh thu	30.000.000.000	51.364.998.650	171,22%
2	Tổng chi phí	27.000.000.000	51.073.225.715	189,16%
3	Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000	291.772.935	1,93%

1. Tình hình doanh thu:

Năm 2020, doanh thu toàn Công ty đạt 171,22% kế hoạch, chủ yếu doanh thu từ hoạt động tài chính.

2. Tình hình lợi nhuận :

Năm 2020 lợi nhuận toàn Công ty chỉ đạt 1,93% so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân do Công ty trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, cộng với tiến độ triển khai dự án đang gặp khó khăn do vấn đề thủ tục pháp lý.

A.2. Tình hình tài chính của công ty :

Theo báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.HCM của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn bắt đầu từ ngày 01/01/2020 và kết thúc vào ngày 31/12/2020. Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán. Tình hình tài chính Công ty được thể hiện như sau:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1. Tổng doanh thu	51.364.998.650
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	40.431.967.155
Doanh thu hoạt động tài chính	8.475.029.710
Thu nhập khác	2.458.001.785
2. Tổng chi phí	51.073.225.715
Chi phí giá vốn bán hàng	31.181.957.571
Chi phí bán hàng	
Chi phí quản lý DN	11.940.861.611
Chi phí tài chính	417.843.848
Chi phí khác	7.532.562.685
3. Lợi nhuận Trước thuế	291.772.935
4. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	233.906.220
5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	57.866.715



A.3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư :

- Dự án CENTA PARK (khu phức hợp chung cư và TMDV) tại số 678 Âu Cơ, p.14, Quận Tân Bình: tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai thi công phần thân công trình.
- Các mặt bằng tại số 665-667 Lò Gò, 1534 Võ Văn Kiệt, khu đất tại Phú Viên, 87 Hàm Nghi: tiếp tục khai thác hợp tác kinh doanh trong thời gian chờ triển khai dự án.
- Dự án tại số 6 Phạm Phú Thứ, P.6, Q.Tân Bình: đã thực hiện việc góp vốn hợp tác đầu tư phát triển dự án với các đối tác với tổng số tiền là 731 tỷ đồng.

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

B.1 Những mặt đã làm được:

* Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và đúng hướng; BKS không thấy có bất kỳ biểu hiện gì bất thường trong hoạt động năm 2020 của HĐQT.
- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo và nắm bắt tốt mọi mặt hoạt động của Công ty, đưa ra giải pháp nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh một cách kịp thời.
- Các biện pháp chỉ đạo điều hành SXKD do Ban Tổng Giám Đốc trình đã được HĐQT xem xét, phê duyệt trên nguyên tắc tập thể, khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên trong HĐQT.
- HĐQT đã phối hợp tốt với BKS trong việc tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành, SXKD và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty.

*** Ban Tổng Giám Đốc:**

- Trong năm 2020, Ban Tổng Giám Đốc đã ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định của Nhà nước, Điều lệ hoạt động và quy chế Công ty, không để xảy ra các sai phạm trong công tác giao dịch và thực hiện các Hợp đồng kinh tế.
- Quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam; Lập kế hoạch tài chính gắn liền với kế hoạch SXKD của Công ty, thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Chủ động tìm kiếm khách hàng nhằm khai thác tốt nhất trong việc kinh doanh dịch vụ trên các mặt bằng mà Công ty đang quản lý.
- Thực hiện đúng quy định Nhà nước, Quy chế của Công ty về chế độ tiền lương, BHXH đối với người lao động, không để xảy ra các trường hợp khiếu kiện liên quan đến quyền lợi của người lao động trong Công ty.

B.2 Những mặt hạn chế:

- Do các yếu tố khách quan nên trong năm 2020, HĐQT mặc dù đã có chủ trương, tuy nhiên việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý các mặt bằng còn chậm, vì vậy việc triển khai phát triển các dự án bị kéo dài.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo tài chính và Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc Công ty.
- Nhất trí với kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.
- Đề nghị HĐQT tiếp tục kiện toàn bộ máy phù hợp với định hướng hoạt động của công ty trong thời gian sắp tới.

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý các mặt bằng nhằm rút ngắn thời gian triển khai dự án; tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng các khoản đầu tư kéo dài, không hiệu quả.
- Đề nghị HĐQT công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với kế hoạch SXKD trong năm 2021 và những năm tiếp theo.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 đối với Công ty niêm yết theo hướng dẫn của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty dựa trên Nghị quyết của HĐQT và các nội quy, quy chế của Công ty.
 - Kiểm tra, giám sát tình thực hiện kế hoạch SXKD, các dự án đầu tư trong năm 2021.
 - Giám sát việc thực hiện các biện pháp tăng doanh thu, tiết giảm chi phí nhằm phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban kiểm soát Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính chào!

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY



NGUYỄN TRỌNG TRÍ

Số: 01 /ITr/SeaSG/2021

TP.HCM, ngày 08 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH
(V/v thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2020)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1. Tổng doanh thu	51.364.998.650
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	40.431.967.155
Doanh thu hoạt động tài chính	8.475.029.710
Thu nhập khác	2.458.001.785
2. Tổng chi phí	51.073.225.715
Chi phí giá vốn bán hàng	31.181.957.571
Chi phí bán hàng	0
Chi phí quản lý DN	11.940.861.611
Chi phí tài chính	417.843.848
Chi phí khác	7.532.562.685
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	5.366.333.835
Lợi nhuận khác	-5.074.560.900
4. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	233.906.220
5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	57.866.715

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Không phân phối, giữ lại lợi nhuận để mở rộng phát triển kinh doanh.
Trân trọng kính trình ĐHĐCD thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN DUY BÌNH

Số: 02 /TTr/SeaSG/2021

TP.HCM, ngày 09 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua định hướng và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	DVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	30
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	28
3	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	02

Trân trọng kính trình ĐHĐCD thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN DUY BÌNH

Số: 03 /TTr/SeaSG/2021

TP.HCM, ngày 09 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.HCM. Báo cáo này đã được đăng tải trên website của Công ty.

Trân trọng kính trình ĐHĐCD thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN DUY BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM
Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888
Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

Số: 04 /TTTr/SeaSG/2021

TP.HCM, ngày 08 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v sửa đổi bổ sung Điều lệ và các Quy chế nội bộ công ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Trong năm 2019-2020, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam đã ban hành Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Kèm theo đó là một loạt các văn bản hướng dẫn thi hành được các cơ quan quản lý nhà nước ban hành, đặc biệt là các văn bản liên quan trực tiếp tới hoạt động của Công ty chứng khoán, bao gồm: Nghị định 155/2020/NĐ-CP Hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán; Thông tư 121/2020/TT-BTC quy định về hoạt động của CTCK; Thông tư 116/2020/TT-BTC Hướng dẫn về quản trị công ty; Thông tư 96/2020/TT-BTC Hướng dẫn công bố thông tin trên TTCK.

Dựa trên các điều khoản của Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật quy định, Điều lệ của SSN và Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT cần thiết phải được sửa đổi, bổ sung một số điều khoản với mục tiêu:

- Phù hợp với các quy định của Luật, thực tế hoạt động của doanh nghiệp;
- Bảo vệ quyền lợi của đồng thời Cổ đông, Nhà Đầu tư, đối tác và Doanh nghiệp;
- Nâng cao trách nhiệm công ty, tăng cường tính minh bạch, tính tuân thủ pháp luật, an toàn tài chính và quản trị rủi ro trong tất cả hoạt động quản trị, điều hành và nghiệp vụ;
- Xây dựng hoàn thiện Điều lệ và hệ thống Quy chế nội bộ SSN chuẩn mực đúng pháp luật, phù hợp với thực tế hoạt động, tạo môi trường pháp lý cho sự phát triển ổn định, bền vững, minh bạch của Công ty, đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển của SSN trong hệ thống tài chính, thị trường chứng khoán

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ công ty, cụ thể như sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung, thông qua toàn văn Dự thảo các văn bản sau đây:

- Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn;
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;
- Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty;

(Chi tiết nội dung sửa đổi, Dự thảo Điều lệ và Quy chế sửa đổi theo các phụ lục đính kèm và được đăng tải tại website Công ty <http://seaprodexsg.com/d/dai-hoi-co-dong/>)

2. Phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị hoàn thiện và ban hành các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, và các Quy chế trên, điều chỉnh thứ tự các Điều/Khoản/Điểm và tùy từng thời điểm thay mặt ĐHĐCĐ quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh nội dung các văn bản trên cho phù hợp với các thay đổi của pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty.
3. Chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định pháp luật về CBTT cho toàn thể Cổ đông, Nhà Đầu tư, CQQLNN toàn văn nội dung các văn bản sửa đổi; báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tại phiên họp thường niên gần nhất về việc sửa đổi Điều lệ, các Quy chế nêu trên (nếu có). Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN DUY BÌNH



SEAPRODEX SAI GON

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM

Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888

Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

TP.HCM, ngày 08 tháng 11 năm 2021

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

(Kèm theo Tờ trình 04/Tr-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021)

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải thích
1	Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 1: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	"Luật Doanh Nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020
2	Bổ sung thêm một Điểm ngay sau Điểm b Khoản 1 Điều 1	"Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019	Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực từ 01/01/2021
3	Bổ sung thêm một Điểm ngay sau Điểm b Khoản 1 Điều 1	"Vốn có quyền biểu quyết" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Bổ sung theo quy định tại Khoản 33 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020
4	Sửa đổi Điểm d Khoản 1 Điều 1: "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê duyệt.	Đề nghị sửa đổi thành : "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác được Hội đồng quản trị phê duyệt.	Theo Điểm g Khoản 1 Điều 1 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
5	Bổ sung thêm một Điểm ngay sau Điểm d Khoản 1 Điều 1	"Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác được Hội đồng quản trị phê duyệt;	Theo Điểm h Khoản 1 Điều 1 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
6	Sửa đổi Điểm đ Khoản 1 Điều 1: "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh	"Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán	Sửa đổi theo quy định tại tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán



	ngiệp		
7	Bổ sung thêm một Điểm ngay sau Điểm d Khoản 1 Điều 1	“Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;	Theo Điểm k Khoản 1 Điều 1 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
8	Bổ sung thêm một Điểm ngay sau Điểm d Khoản 1 Điều 1	“Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán	Theo quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán
9	Bổ sung thêm một Điểm ngay sau Điểm g Khoản 1 Điều 1	“Sở giao dịch chứng khoán” là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con	Theo Điểm o Khoản 1 Điều 1 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
10	Sửa đổi Khoản 7 Điều 2: Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 47 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 48 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Trừ khi chấm dứt hoạt động theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Sửa lỗi kỹ thuật để phù hợp theo quy định pháp luật liên quan
11	Sửa đổi Khoản 2 Điều 5: Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Công ty có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Theo quy định tại Điều 112 Luật Doanh nghiệp 2020
12	Sửa đổi Khoản 2 Điều 6: hứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp 2020

13	<p>Sửa đổi Khoản 4 Điều 6:</p> <p>Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty</p>	<p>Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;</p> <p>b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 3 Điều 121 Luật Doanh nghiệp</p>
14	<p>Bổ sung thêm ba Điểm ngay sau Điểm h Khoản 2 Điều 11</p>	<p>i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông.</p> <p>j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật</p> <p>k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Theo Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>
15	<p>Sửa đổi tại Khoản 3 Điều 11:</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn 6 tháng liên tục trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu</p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp</p>

	<p>cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm: cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>đ. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>d. Quyền khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty</p>	
16	Bổ sung thêm một Khoản ngay sau Khoản 3 Điều 11	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này.	Theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp
17	Sửa đổi Khoản 2 Điều 12: Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông	<p>Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử</p>	Theo Khoản 3 Điều 114 Luật doanh nghiệp
18	Bổ sung thêm một Khoản ngay sau Khoản 6 Điều 12	Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành	Theo Khoản 8 Điều 13 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

<p>19</p>	<p>Sửa đổi tại Khoản 3 Điều 13:</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty</p>	<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp</p>
-----------	--	--	---

20	<p>Sửa đổi tại Khoản 4 Điều 13:</p> <p>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13;</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>	<p>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p> <p>d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Theo quy định tại Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
----	---	--	--

21	<p>Sửa đổi Điều 14:</p> <p>Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>c. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc</p> <p>d. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng kiểm soát viên</p> <p>e. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty</p> <p>f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua các báo cáo tài chính năm</p> <p>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị</p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty</p>	<p>Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;</p> <p>f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</p> <p>n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; [trường hợp công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, thành viên độc lập Hội đồng quản trị</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Theo Điều 15 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>
----	---	--	---

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

<p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty</p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý</p> <p>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty</p> <p>l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán</p> <p>m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành</p> <p>n. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>o. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán</p> <p>q. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây</p> <p>a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 1 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan với cổ đông đó là một bên của hợp đồng</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ</p>	<p>có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán];</p> <p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc);</p> <p>e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>l. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>m. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>n. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>o. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm</p>	
---	--	--

	<p>đồng đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán</p> <p>4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
22	<p>Sửa đổi tại Khoản 1 Điều 16:</p> <p>Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ từ 65% cổ phần phổ thông trở lên tham dự họp thông qua, đồng thời được cổ đông nắm giữ từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>
23	<p>Sửa đổi tại Khoản 1 Điều 17:</p> <p>Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điểm b hoặc Điểm c Khoản 4 Điều 13 Điều lệ này.</p>	<p>Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này.</p>	<p>Phù hợp với Điều lệ sửa đổi</p>
24	<p>Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 17:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu theo quy định phù hợp luật pháp và các quy định của công ty</p>	<p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp</p>

25	<p>Sửa đổi Khoản 3 Điều 17:</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận</p>	<p>Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; c. Phiếu biểu quyết; d Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. 	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp
26	<p>Sửa đổi Điểm b Khoản 5 Điều 17:</p> <p>Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này.</p>	<p>Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này.</p>	Phù hợp với Điều lệ sửa đổi
27	<p>Sửa đổi, bổ sung Khoản 11 Điều 19</p> <p>Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.</p> <p>Hàng năm Công ty tổ chức đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của pháp luật.</p>	Theo Khoản 10 Điều 20 Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

28	Bổ sung thêm hai khoản ngay sau Khoản 5 Điều 20	<p>6. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>7. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	Theo quy định tại Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp
29	Sửa đổi Điểm g Khoản 1 Điều 21: Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Theo quy định tại Điểm g Khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp
30	Sửa đổi Điểm g Khoản 6 Điều 21: Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và của người giám sát kiểm phiếu.	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.	Theo quy định tại Điểm e Khoản 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp
31	Bổ sung khoản 7 Điều 21: Biên bản kiểm phiếu sẽ được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu	Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu	Theo quy định tại Khoản 6 Điều 149 Luật Doanh nghiệp
32	Sửa đổi tại Điều 22: Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;</p> <p>d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;</p> <p>e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;</p> <p>f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số</p>	Theo quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp

	<p>lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty</p>	<p>cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> <p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p> <p>4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
33	Bổ sung Điều 24	<p>Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và</p>	Phù hợp với điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

		<p>phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <p>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b. Trình độ chuyên môn;</p> <p>c. Quá trình công tác;</p> <p>d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</p> <p>e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;</p> <p>f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;</p> <p>g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	
34	Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 24: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp 2014;	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp;	Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp
35	Sửa đổi tại Khoản 5 Điều 24: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 60% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 60% trở lên có quyền đề cử toàn bộ ứng viên.	Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 60% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 60% trở lên có quyền đề cử toàn bộ ứng viên.	Theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và phù hợp với thực tiễn hoạt động của công ty

	đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.		
36	Sửa đổi Điểm c Khoản 4 Điều 25 Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng, giao dịch lớn của Công ty;	Theo quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp
37	Bổ sung Khoản 5 trong Điều 26	5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.	Theo quy định tại Khoản 4 Điều 156 Luật Doanh nghiệp
38	Sửa đổi Khoản 2 Điều 32: 2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc	2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;	Theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Phù hợp với thực tiễn hoạt động của

	<p>2 Điều 32 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được uỷ quyền của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này</p>	<p>cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.</p>	BTC
43	<p>Sửa đổi Điều 45 về Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý</p> <p>1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45</p> <p>Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.</p> <p>3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết) và nộp cho cơ quan thuế hữu</p>	<p>Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý</p> <p>1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.</p> <p>3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p>	Phù hợp với điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

	nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	từ 30% đến dưới 60% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 60% trở lên đề cử đủ toàn bộ ứng viên.	công ty
39	Bổ sung thêm một Điều sau Điều 33	Điều 34. Trường Ban kiểm soát 1. Trường Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trường Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. 2. Quyền và nghĩa vụ của Trường Ban kiểm soát: a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.	Phù hợp với điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
40	Sửa đổi Khoản 1 Điều 33: 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	Theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp
41	Bổ sung hai (02) điểm sau điểm j khoản 1 điều 33.	l. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật	Theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp
42	Sửa đổi Khoản 1 Điều 37: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản	1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau: a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra	Phù hợp với điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-

	<p>quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp</p> <p>4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên website của Công ty.</p> <p>5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của Công ty, tại trụ sở chính của Công ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.</p>		
44	Sửa đổi cụm từ “cán bộ quản lý” trong toàn bộ Điều lệ.	Đề nghị thay bằng cụm từ “người điều hành”	Phù hợp với điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN DUY BÌNH

